**Bài 5. C ÁC NƯỚC CHÂU PHI VÀ CHÂU MỸ LA-TINH**

**Mức độ nhận biết**

**Câu 1**. Sự kiện đánh dấu chấm dứt sự thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ ở Châu Phi là

A. năm 1952 nhân dân Ai Cập lật đổ vương triềuPha-rúc.

B. năm 1960 có 17 nước được trao trả độc lập (Năm châuPhi).

C. năm 1975 với thắng lợi của nhân dân Mô-dăm-bích vàĂng-gô-la.

D. năm 1990 Cộng hòa Na-mi-bi-a tuyên bố độclập.

**Câu 2.** Năm 1960 đã đi vào lịch sử với tên gọi là "Năm châu Phi" vì

A.châu Phi là "Lục địa mới trỗidậy".

B.tất cả các nước ở Châu Phi được trao trả độclập.

C.phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnhnhất .

D.có 17 nước ở Châu Phi được trao trả độclập.

**Câu 3.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi nổ ra sớm nhất ở đâu?

A.BắcPhi.

B.NamPhi

C.TrungPhi.

D. TâyPhi

**Câu 4.** Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của người dân Nam Phi là

A.chủ nghĩa thựcdâncũ.

B. chủ nghĩa thực dânmới.

C. chủnghĩaApacthai.

D. chủ nghĩa đếquốc.

**Câu 5.** Sự kiện nào dưới đây đánh dấu sự chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi là

A.tháng 3- 1990, nước cộng hòa Na-mi-bi-a tuyên bố độclập

B. tháng2-1990,chínhquyềnNamPhi đãtừ bỏ chínhsáchphânbiệtchủngtộc

C.tháng4-1994,Nen-xơnMan-đê-latrởthànhTổngthốngđầutiêncủaNamPhi

D.năm 1993, Phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi hoàn toàn thắnglợi.

**Câu 6.** Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Mĩ La-tinh đều là

A.thuộc địa của Anh,Pháp

B.thuộc địa kiểu mới củaMĩ

C.những nước hoàn toàn độclập

D.những nước thực dân kiểumới

**Câu 7.** Lãnh tụ đã dẫn dắt cách mạng Cu Ba lật đổ chế độ độc tài thân Mĩ và từng bước tiến lên CNXH là

A.Hô-xê-mác-ti.

B. A-gien-đê

C.ChêGhê-va-na

D. Phi-đenCax-tơ-rô

**Câu 8.** Sự kiện đánh dấu Châu Phi đã hoàn thành cuộc đấu tranh đánh đổ nền thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ là

A.Namibia tuyên bố độclập.

 B.Angiêri tuyên bố độclập.

C.Ăngôla tuyên bố độclập.

 D.Nam Phi tuyên bố độclập.

**Mức độ thông hiểu**

**Câu 9.** Từ những năm 60 đến những năm 80 của thế kỉ XX, phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ La- tinh diễn ra dưới hình thức nào?

A. Bãi công củacôngnhân.

B. Đấu tranh chínhtrị

C. Đấu tranhnghịtrường.

D. Đấu tranh vũtrang

**Câu 10.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ La-tinh được mệnh danh là "Lục địa bùng cháy" vì:

A.núi lửa thường xuyên hoạtđộng

B.cao trào đấu tranh vũ trang bùng nổ mạnhmẽ

C.phong trào giải phóng dân tộc nổ ra dưới nhiều hìnhthức

D. lần lượt lật đổ chế độ độc tài phản động giành lại chủ quyền dân tộc

**Câu 11.** Cách mạng Cu Ba thành công đã mở đầu cho phong trào gì ở Mĩ La-tinh

A.đấu tranh vũ trang.

B đấu tranh chính trị.

C. đấu tranh nghị trường.

D đấu tranh đòi ruộng đất của nôngdân.

**Câu 12.** Sự kiện nào được đánh giá là lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ La tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Thắng lợi của cách mạng CuBa.

B. Thắng lợi của cách mạng Pê ru.

C. Thắng lợi của cách mạngÊ-cu-a-đo.

D. Thắng lợi của cách mạngMê-hi-cô.

 **Câu 13:** Cuộc đấu tranh giành và bảo vệ độc lập ở các nước Mĩ La tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc đấu tranh

A.Chống chế độ độc tài thân Mĩ.

B. Chống chế độ tay sai Batixta.

C. Chống chủ nghĩa thực dân

D. Chống chính sách phân biệt chủng tộc của Mĩ.

**Câu 14:** Năm 1975 nhân dân các nước ở Châu Phi đã hoàn thành công cuộc đấu tranh.

A. đánh đổ nền thống trị chủ nghĩa thực dân cũ, giành độc lập dân tộc.

B. đánh đổ nền thống trị chủ nghĩa thực dân mới, giành độc lập dân tộc.

C. đánh đổ nền thống trị chủ nghĩa thực dân cũ, chế độ A-pac-thai.

D. đánh đổ nền thống trị chủ nghĩa thực dân mới, chế độ A-pac-thai.

**Câu 15:** Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu ba diễn ra trong bối cảnh nào?

A. Mĩ bao vây cấm vận

B.Đất nước đã lật đổ chế độ độc tài Batixta.

C.Mất nguồn viện trợ to lớn từ khi Liên Xô tan rã.

D.Trong cuộc chiến đấu tiêu diệt đội quân đánh thuê của Mĩ tại bãi biển Hi-rôn.

Câu 16: CuBa được mệnh danh là

A. lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc Mĩ latinh

B. lá cờ đầu trong phong trào đấu tranh ở khu vựcMĩ latinh

C. lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Mĩ

D.lá cờ đầu trong phong trào chống chủ nghĩa thực dân Mĩ latinh

**Mức độ vận dụng**

Câu 17: **Nước nào ở châu Phi phong trào giải phóng dân tộc của có ảnh hưởng từChiến** **thắng Điện Biên Phủ -1954 ở Việt Nam ?**

A.Ai Cập.

B. Tuy-ni-di.

C. Ăng-gô-la.

D. An-giê-ri

***Câu 18.*** Tội ác lớn nhất của chủ nghĩa A-pác-thai đối với nhân dân Nam Phi là gì?

A. Bóc lột tàn bạo người da đen.

B. Gây chia rẽ nội bộ người Nam Phi.

C.Tước quyền tự do của người da đen.

D. Phân biệt chủng tộc và kì thị chủng tộc đối với người da đen.

**Câu19:**Câu nói nào sau đây thể hiện tình đoàn kết của nhân dân Cu Ba đối với nhân dân Việt Nam?

A. Các đồng chí hãy phất cao lá cờ này tại sào huyệt Sài Gòn.

B.Vì Việt Nam nhân dân Cu Ba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình.

C.Vì Việt Nam nhân dân Cu Ba sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình.

D. Vì Việt Nam nhân dân Cu Ba sẵn sàng hiến dâng cả tính mạng của mình.

**Câu 20:** Câu nói : Các đồng chí hãy phất cao lá cờ này tại sào huyệt Sài Gòn của Phi đen Cátxtơrô ra đời trong bối cảnh nào?

A. đến thăm Sài Gòn.

B. đến thăm Hà Nội.

C. đến thăm Quảng Trị.

D. đến thăm Quảng Bình.

**Câu 21.** Nét tương đồng về hình thức đấu tranh của cách mạng Cu Ba năm 1959 với cách mạng tháng Tám 1945 của Việt Nam

A. Đấu tranh ngoại giao

B. Đấu tranh chính trị

C. Đấu tranh vũ trang

D. Khởi nghĩa từng phần

**Câu 22:** Thắng lợi của cách mạng Cu Ba năm 1959 đối với phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ la tinh

A. giúp xây dựng đất nước

B. đưa cách mạng đi lên

C. phát triển và giành thắng lợi

D. phong trào ngày càng phát triển và giành nhiều thắng lợi**.**

**Câu 23:** Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi có gì khác so với Mĩ la tinh về hình thức đấu tranh?

A. Đấu tranh vũ trang.

B. Đấu tranh chính trị .

C. Đấu tranh chính trị kết hợp với vũ trang.

D. Đấu tranh vũ trang kết hợp với chính trị.

**Mức độ vận dụng cao**

**Câu 24:** N.Manđêla có vai trò như thế nào đối với phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi

A. Là người tích cực đấu tranh chống chế độ Apacthai.

B. Là người lãnh đạo đấu tranh chống chế độ Apacthai.

C. Là người lãnh đạo nhân dân và tích cực đấu tranh chống chế độ Apacthai.

D. Là người chỉ đạo nhân dân và tích cực đấu tranh chống chế độ Apacthai.

**Câu 25:** Nhận xét nào dưới đây phản ánh đúng mức độ giành độc lập trong phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. đều nhau.

B. giống nhau

C. không đồng đều.

D. không đều nhau

D. Mức độ độc lập và sự phát triển của các nước sau độc lập không đều nhau.

**Câu 26:** Nhận định nào sau đây **không** đúng về giai cấp vô sản trong phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. trưởng thành.

B. chưa trưởng thành.

C. không đủ sức lãnh đạo.

D. trưởng thành nhưng không đủ sức lãnh đạo.

**Câu 27:** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng ý nghĩa bản Hiến pháp tháng11- 1993 của Nam Phi

A. chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.

B. chính thức xóa bỏ chủ nghĩa thực dân cũ.

C. chính thức xóa bỏ chủ nghĩa thực dân mới.

D. chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới.

**Câu 28:** Nhận định nào sau đây đánh giá đúng vai trò của Phi đen Cátxtơrôđối với phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ la tinh?

A. Là người đi đầu trong phong trào giải phóng dân tộc

B. Là người lãnh đạo đấu tranh chống chế độ độc tài Batixta.

C.Là người tích cực đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc.

D.Là người lãnh đạo nhân dân đấu tranh lật đổ chế độđộc tài thân Mĩ.

**Câu 29 :** Biến động nào của tình hình thế giới những năm 1989-1991 tạo bất lợi cho phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ la tinh?

A. Sự vươn lên của Tây Âu

B. Sự sụp đổ trật tự hai cực Ianta.

C. Xô- Mĩ tuyên bố kết thúc chiến tranh lạnh.

D. Sự sụp đổ chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu.

 **BÀI 6.NƯỚC MĨ**

**CÂU HỎI MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT**

**Câu 1.**Lĩnh vực mà Mĩ đầu tư nhiều nhất để đưa đất nước phát triển là lĩnh vực nào ?

A.Giáo dục và nghiên cứu khoa học

B. Khoa học kỷ thuật

C.Công nghiệp chế tạo các loại vũ khí phục vụ chiến tranh

D.Xuất cảng tư bản đến các nước thuộc địa

**Câu 2.** Nguyên nhân dẫn đến sự suy yếu của nền kinh tế Mĩ ?

A.Sự vươn lên cạnh tranh của Tây Âu và Nhật Bản

B.Kinh tế Mĩ không ổn định do vấp phải nhiều cuộc suy thoái, khủng hoảng.

C.Do theo đuổi tham vọng bá chủ thế giới.

D.Sự giàu nghèo quá chênh lệch trong các tầng lớp xã hội.

**Câu 3.**Nước nào là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần 2?

 A. Liên Xô B. Anh C. Mĩ D. Nhật Bản

Câu 4. Sau chiến tranh thế giới thứ 2, Mĩ dự trữ bao nhiêu trữ lượng vàng của thế giới?

A. 1/2 trữ lượng vàng của thế giới.

B. 3/4 trữ lượng vàng của thế giới.

C. 1/4 trữ lượng vàng của thế giới.

D. 2/4 trữ lượng vàng của thế giới.

**CÂU HỎI MỨC ĐỘ THÔNG HIỂU**

**Câu 5**.Trong các nguyên nhân đưa nền kinh tế Mĩ phát triển, nguyên nhân nào quyết định nhất ?

1. Nhờ áp dụng những thành tựu KHKT của thế giới
2. Nhờ tài nguyên thiên nhiên phong phú
3. Nhờ trình độ tập trung sản xuất ,tập trung tư bản cao
4. Nhờ quân sự hóa nền kinh tế

**Câu 6**.Vì sao Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu?

A. Mĩ có sức mạnh về quân sự.

B. Mĩ có thế lực về kinh tế .

C. Mĩ khống chế các nước đồng minh và các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Mĩ tham vọng làm bá chủ thế giới.

**Câu 7**.Vì sao 1972 Mĩ thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc và Liên Xô?

A. Mĩ muốn bình thường hóa mối quan hệ với Trung Quốc và Liên Xô

B. Mĩ muốn hòa hoãn với Trung Quốc và Liên Xô để chống lại phong trào giải phóng dân tộc

C. Mĩ muốn thay đổi chính sách đối ngoại với các nước xã hội chủ nghĩa

D. Mĩ muốn mở rộng các nước đồng minh để chống lại các nước thuộc địa

**Câu 8.** Nguyên nhân nào **không** tạo điều kiện cho nền kinh tế Mĩ phát triển trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Không bị chiến tranh tàn phá.

B. Được yên ổn sản xuất và buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến.

C. Tập trung sản xuất và tư bản cao.

D. Tiến hành chiến tranh xâm lược và nô dịch các nước

**Câu 9.**Đặc điểm nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình nước Mĩ 20 năm đầu sau chiến tranh thế giới thứ 2 ?

 A.Nền kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng.

 B.Trở thành trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất của thế giới .

 C.Kinh tế Mĩ vượt xa Tây Âu và Nhật Bản.

 D.Kinh tế Mĩ chịu sự cạnh tranh của Tây Âu và Nhật Bản

**Câu 10.** "Chiêu bài" Mĩ sử dụng để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác được đề ra trong « Chiến lược cam kết và mở rộng » là

A.tự do tín ngưỡng.

B.ủng hộ độc lập dân tộc.

C.thúc đẩy dân chủ.

D.chống chủ nghĩa khủng bố.

**CÂU HỎI MỨC ĐỘ VẬN DỤNG**

**Câu 11**. Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mĩ so với kinh tế Tây Âu và Nhật Bản là gì?

A.Kinh tếMĩ phát triển nhanh và luôn giữ vững địa vị hàng đầu

B.Kinh tế Mĩ bị các nước tư bản Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh gay gắt

C.Kinh tế Mĩ phát triển nhanh, nhưng thường xuyên xảy ra nhiều cuộc suy thoái

D.Kinh tế Mĩ phát triển đi đôi với phát triển quân sự

**Câu 12**.Xác định thành tựu quan trọng nhất của cách mạng khoa học kỉ thuật trong nông nghiệp ở Mĩ ?

A. Sử dụng cơ khí hóa, hóa học hóa trong nông nghiệp.

B. Sử dụng máy móc thiết bị hiện đại trong nông nghiệp.

C. Ứng dụng công nghệ sinh học trong lai tạo giống

D.Thực hiện cuộc “cách mạng xanh trong nông nghiệp”

**Câu 13**.Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nước Mĩ dựa vào tiềm lực kinh tế-tài chính và lực lượng quân sự to lớn, giới cầm quyền Mĩ theo đuổi

A. mưu đồ thống trị toàn thế giới.

B. xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.

C. mưu đồ thống trị toàn thế giới và xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.

D. mưu đồ thống trị toàn thế giới và nô dịch các quốc gia-dân tộc trên hành tinh

**Câu 14**.Chiến lược toàn cầu của Mĩ với 3 mục tiêu chủ yếu, theo em mục tiêu nào có ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam ?

A.Ngăn chặn và tiến tới tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.

B. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc.

C.Đàn áp phong trào công nhân và cộng sản quốc tế.

D. Khống chế các nước tư bản đồng minh.

**Câu 15.**Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các đời Tổng thống Mĩ (từ Truman đến Nich xơn) là

A.chuẩn bị tiến hành « Chiến tranh tổng lực ».

B.ủng hộ « Chiến lược toàn cầu ».

C.xác lập một trật tự thế giới có lợi cho Mĩ.

D.theo đuổi « Chủ nghĩa lấp chỗ trống »

**CÂU HỎI MỨC ĐỘ VẬN DỤNG CAO**

**Câu 16.** Xác định yếu tố nào thay đổi chính sách đối nội và đối ngoại của nước Mĩ khi bước sang thế kỉ XXI?

A. Chủ nghĩa khủng bố.

B. Chủ nghĩa li khai.

C.Sự suy thoái về kinh tế

D. xung đột sắc tộc, tôn giáo.

**Câu 17**.Lí giải nguyên nhân vì sao từ những năm 80 trở đi, mối quan hệ giữa Mĩ và Liên Xô chuyển sang đối thoại và hòa hoãn?

A. Cô lập phong trào giải phóng dân tộc.

B. Địa vị kinh tế, chính trị của Mĩ và Liên Xô suy giảm.

C. Kinh tế của Tây Âu và Nhật Bản vươn lên.

D. Mĩ chấm dứt các cuộc chạy đua vũ trang.

**Câu 18**.Từ sự thất bại của Mĩ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, Mĩ phải chấp nhận

A. rút quân về nước và tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.

B. bình thường hóa với Việt Nam và thay đổi chính sách đối ngoại.

C. thừa nhận Việt Nam là nước thống nhất và cam kết hàn gắn vết thương chiến tranh.

D. kí với Việt Nam Hiệp định Pari và rút quân về nước.

**Câu 19.**Chứng minh giai đoạn từ 1991 đến năm 2000 khoa học-kĩ thuật của Mĩ vẫn tiếp tục phát triển

A.chiếm 1/3 số lượng bản quyền phát minh sáng chế của toàn thế giới, GDP năm 2000 là 9765 tỉ USD.

B.chiếm 1/3 số lượng bản quyền phát minh sáng chế, Mĩ dẫn đầu về số lượt người nhận giải Nôben.

C.Mĩ dẫn đầu về số lượt người nhận giải Nôben , giải Grammy có tiếng vang và ảnh hưởng quan trọng đến nhạc trẻ thế giới.

D.tạo ra 25 % giá trị sản phẩm của toàn thế giới, là kinh đô của điện ảnh và cường quốc thể thao.

**Câu 20.**Nhận xét về chính sách đối ngoại của Mĩ qua các đời Tổng thống từ năm 1945 đến năm 2000?

A.Hình thức thực hiện khác nhau, nhưng có cùng tham vọng muốn làm bá chủ thế giới.

B.Tiến hành chạy đua vũ trang và chống lại các nước xã hội chủ nghĩa.

C.Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc và khống chế các nước đồng minh.

D.Tiến hành chiến tranh xâm lược và chống lại chủ nghĩa khủng bố.

**Câu 21.** Sự kiện nào chứng minh cuộc chiến đấu chống đế Mĩ xâm lược được nhân dân Mĩ đồng tình ủng hộ?

A. Cuộc đấu tranh thu hút 25 triệu người tham gia, lan rộng khắp 125 thành phố.

B. Từ 1969-1973, những cuộc đấu tranh của người da màu diễn ra mạnh mẽ

C.Chị Raymôngđiêng nằm trên đương ray xe lửa chặn đoàn tàu chở vũ khí sang Việt Nam

D.Phong trào chống chiến tranh của nhân dân Mĩ diễn ra sôi nổi làm cho nước Mĩ chia rẽ.